

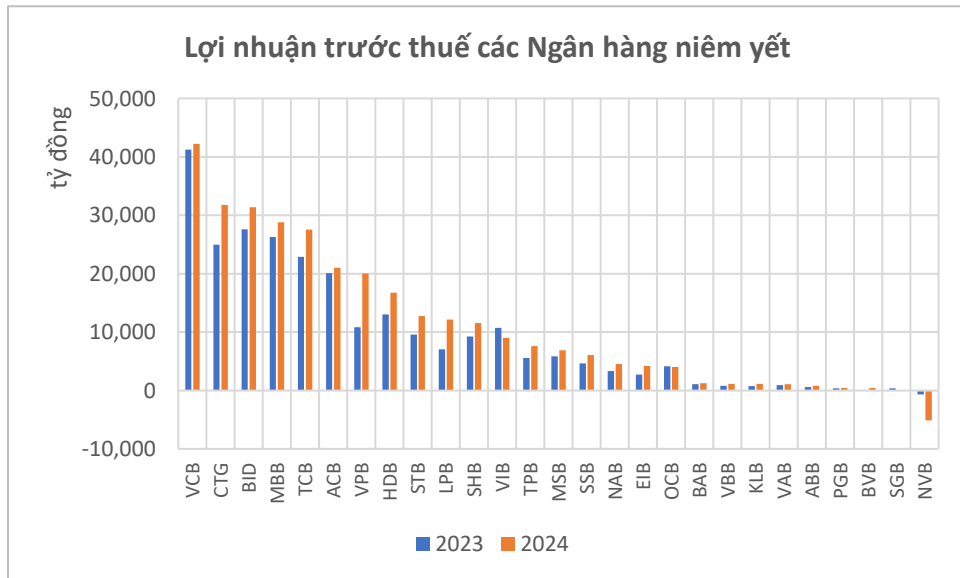
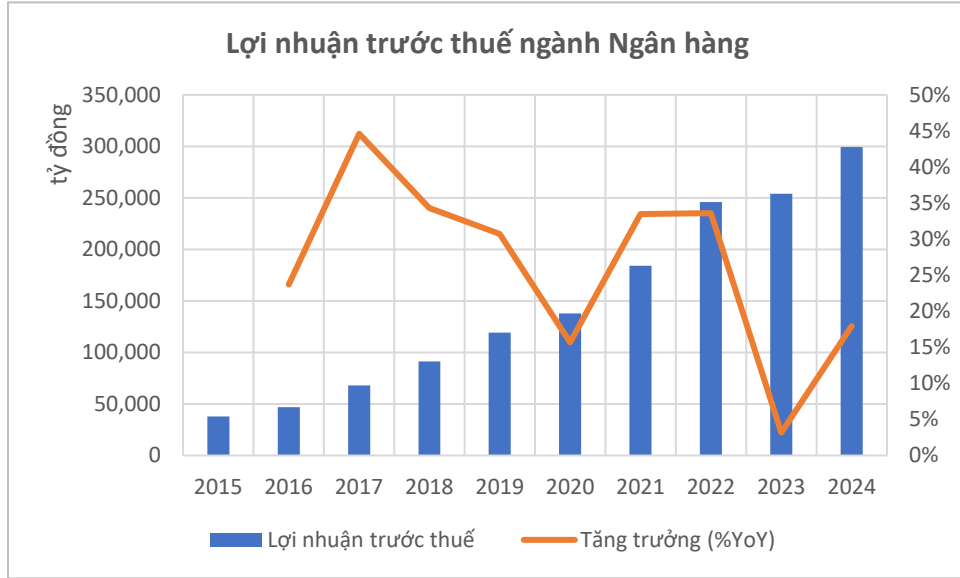
2025 CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngành Ngân hàng

02.2025



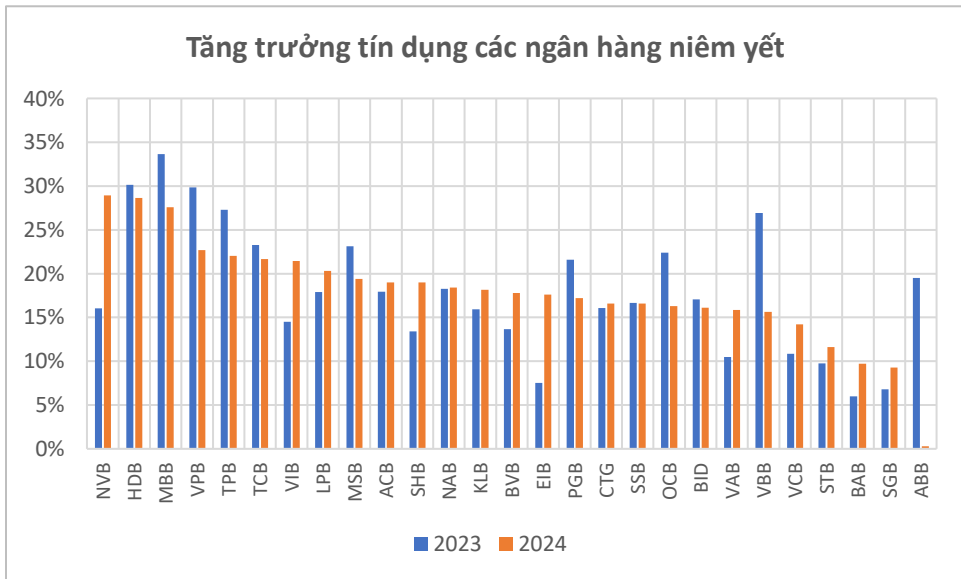
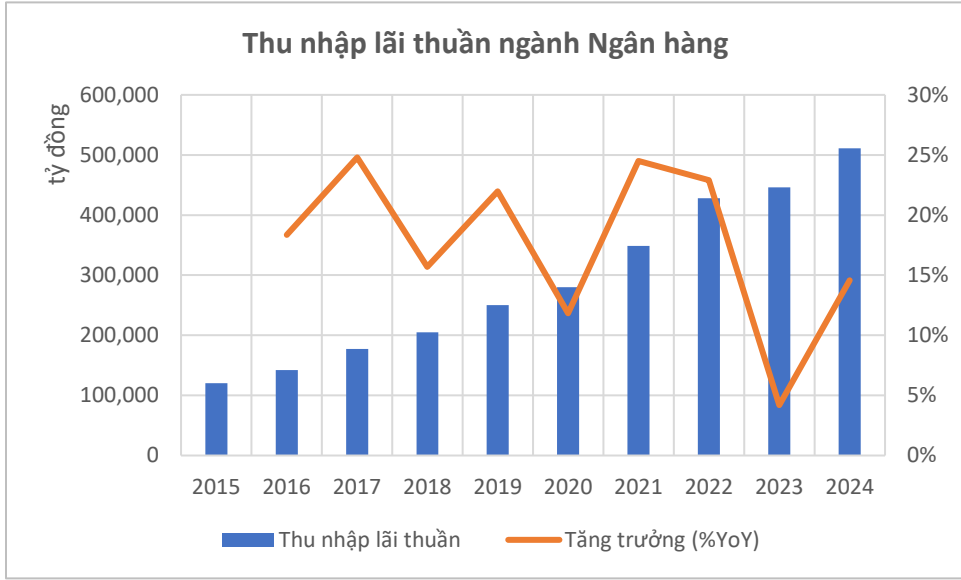
Nhiều ngân hàng tư nhân tăng trưởng ấn tượng



- Năm 2024 đánh dấu sự phục hồi ấn tượng của ngành ngân hàng khi tổng lợi nhuận trước thuế của 27 mã ngân hàng niêm yết đạt gần 300.000 tỷ đồng, mức cao nhất trong lịch sử; lợi nhuận tăng trưởng 18% so với nền thấp của năm trước, đưa ngành Ngân hàng trở lại mức tăng trưởng hai con số sau một năm 2023 đầy khó khăn với tăng trưởng chỉ ở mức 3% - mức thấp nhất trong gần một thập kỷ.
- Động lực chính thúc đẩy lợi nhuận phục hồi đến từ sự cải thiện đồng thời của cả thu nhập lãi thuần và các nguồn thu nhập phi tín dụng, trong khi chi phí dự phòng rủi ro tăng chậm. Tuy nhiên, dù đạt được kết quả ấn tượng, mức tăng trưởng lợi nhuận trước thuế năm 2024 vẫn thấp hơn so với giai đoạn 2015-2022, khi ngành ngân hàng duy trì đà tăng trưởng trung bình 30-35%/năm.
- Vietcombank (VCB) tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu ngành ngân hàng khi duy trì vị trí số 1 về lợi nhuận, dù chỉ ghi nhận mức tăng trưởng nhẹ 2% so với năm trước. Trong khi đó, các ngân hàng tầm trung và quy mô nhỏ hơn đang cho thấy tiềm năng tăng trưởng ấn tượng, với nhiều mã ghi nhận mức tăng trưởng hai con số: VPB (+85% YoY), LPB (+73% YoY)...
- Không phải tất cả các ngân hàng đều có kết quả khả quan, một số ít ngân hàng ghi nhận lợi nhuận sụt giảm hoặc thậm chí thua lỗ. Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NVB) là mã duy nhất trong ngành ghi nhận lợi nhuận âm trong cả năm 2023-2024, với mức lỗ năm 2024 lên đến 5.128 tỷ đồng do áp lực nợ xấu.

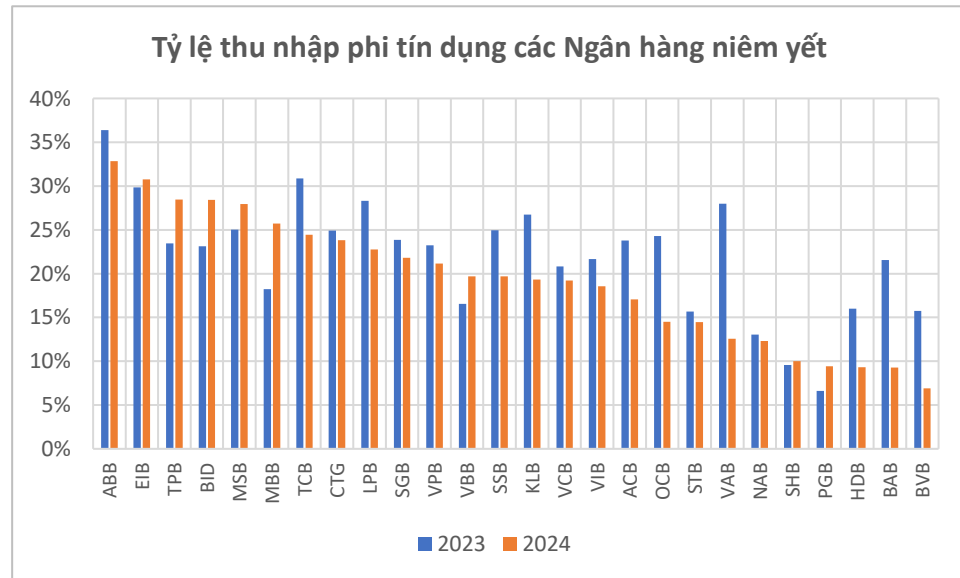
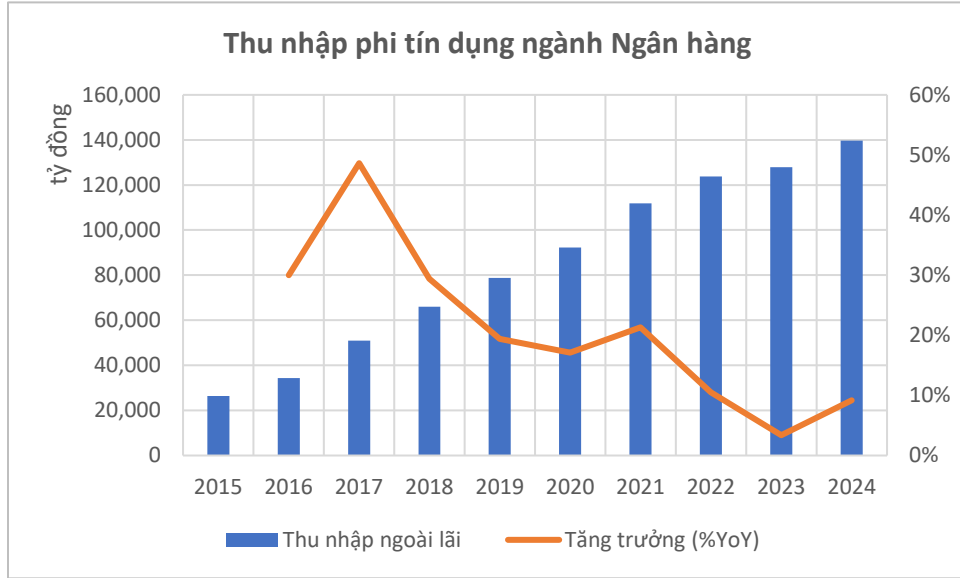
Thu nhập lãi thuần được hỗ trợ từ tăng trưởng tín dụng

Lãi suất huy động duy trì ở mức thấp làm giảm chi phí vốn



- Động lực chính thúc đẩy sự hồi phục lợi nhuận của toàn ngành Ngân hàng trong năm 2024 là nguồn thu nhập lãi thuần. Tổng thu nhập lãi thuần 27 mã ngân hàng niêm yết đạt hơn 500,000 tỷ đồng, tăng trưởng 15% so với năm 2023. Thu nhập lãi thuần được hỗ trợ từ tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ của nền kinh tế trong năm 2024, đặc biệt trong những tháng cuối năm. Nhiều ngân hàng tư nhân duy trì mức tăng trưởng tín dụng cao: HDB (+29%), MBB (+28%), VPB (+23%)...
- Trong nửa đầu năm 2024, tín dụng tăng trưởng chậm do nhu cầu vay vốn còn yếu, trong khi mặt bằng lãi suất cho vay tiếp tục duy trì ở mức thấp nhằm kích thích các hoạt động kinh tế trong nước, khiến thu nhập lãi của hệ thống ngân hàng sụt giảm nhẹ so với năm trước. Tuy nhiên, chi phí lãi lại giảm mạnh nhờ lãi suất huy động hạ nhiệt trong 6 tháng cuối năm 2023 và duy trì ở mức nền thấp trong nửa đầu năm 2024, giúp giảm áp lực trả lãi tiền gửi, qua đó tạo điều kiện cho các ngân hàng gia tăng nguồn thu thuần từ hoạt động tín dụng. Theo số liệu từ Ngân hàng Nhà nước, trong năm 2024, lãi suất huy động bình quân tăng 0,71%, trong khi lãi suất cho vay giảm 0,59% so với đầu năm.
- Tính đến ngày 31/12/2024, tín dụng nền kinh tế tăng khoảng 15% so với cuối năm 2023, tương đương với 2,1 triệu tỷ đồng đã được bơm vào nền kinh tế. Năm 2025, Ngân hàng Nhà nước đưa ra chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng toàn nền kinh tế đạt trên 16%, hỗ trợ cho mục tiêu tăng trưởng GDP trên 8% làm nền tảng cho tăng trưởng hai chữ số ở những năm sau đó.

Tỷ lệ thu nhập phi tín dụng bị thu hẹp

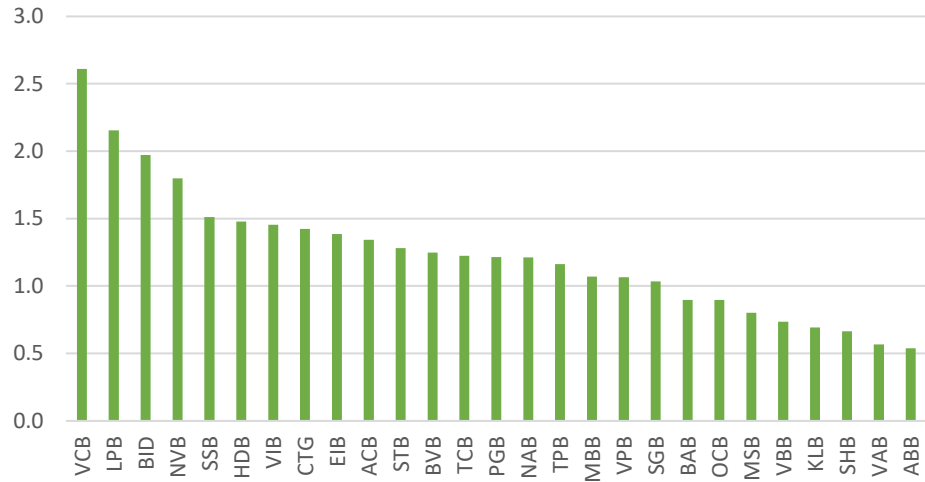


- Các nguồn thu nhập phi tín dụng của ngành ngân hàng đã ghi nhận sự khởi sắc trong năm 2024, với mức tăng trưởng 9% so với năm 2023. Mặc dù nguồn thu từ hoạt động dịch vụ giảm nhẹ, sự đóng góp đáng kể đến từ các khoản thu từ vàng – ngoại hối (+10% YoY) và chứng khoán đầu tư (+10% YoY). Trong khi đó, nguồn thu từ chứng khoán kinh doanh tăng mạnh 35% YoY, nhưng đóng góp tỷ trọng khá thấp vào tổng thu nhập phi tín dụng. Ngược lại, nguồn thu từ hoạt động góp vốn – mua cổ phần lại giảm sâu 27% YoY.
- Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ, vốn chiếm tỷ trọng khá lớn (đóng góp khoảng 40-50% tổng thu nhập phi tín dụng), đã bắt đầu chứng lại trong những năm gần đây, khiến lợi nhuận ngành ngân hàng trở nên lệ thuộc hơn vào nguồn thu từ lãi. Nhiều ngân hàng ghi nhận tỷ lệ thu nhập phi tín dụng ở mức thấp nhất trong những năm gần đây: BVB (7%), BAB (9%), HDB (9%), PGB (9%)...

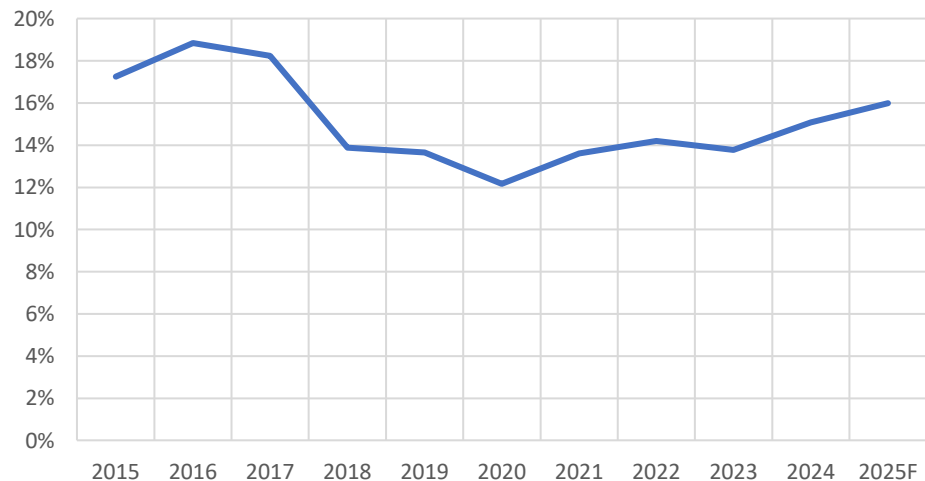
Thu nhập phi tín dụng (tỷ đồng)	2023	2024	% thay đổi
Hoạt động dịch vụ	63,519	61,253	-4%
Vàng, ngoại hối	23,351	25,665	+10%
Chứng khoán kinh doanh	2,063	2,788	+35%
Chứng khoán đầu tư	11,804	13,028	+10%
Góp vốn, mua cổ phần	2,068	1,517	-27%
Khác	25,053	35,367	+41%
Tổng cộng	127,859	139,619	+9%

Nhóm ngân hàng lớn có nhiều lợi thế

Định giá P/Bv các ngân hàng niêm yết cuối năm 2024



Tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống



- Năm 2025, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng khoảng 16% cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế 8% (tương đương bơm thêm gần 2,5 triệu tỷ đồng ra nền kinh tế). Lợi nhuận nhóm ngân hàng nhìn chung có thể tăng trưởng từ 18% - 25% nhờ vào việc ngân hàng hưởng lợi từ các yếu tố xây dựng hạ tầng, bất động sản và tiêu dung cá nhân.
- Trong năm qua nhóm ngân hàng đã có nhiều đột phá khi lợi nhuận tăng trưởng, thu nhập lãi vay tăng nhưng chi phí hoạt động lại có xu hướng giảm xuống do ngân hàng tăng cường số hóa để tiết giảm chi phí. Cuộc chiến số hóa sẽ còn tiếp tục trong năm nay và các năm tiếp sau mà ngân hàng nào chiến thắng sẽ có lợi thế rất lớn.
- Nhóm ngân hàng trên sàn đã tăng trung bình trên 20% trong năm 2024. P/Bv hiện nay quanh 1.3 trong đó nhiều ngân hàng vẫn ở mức 1 như MBB, OCB, MSB ... Nhóm ngân hàng hiện nay cũng chiếm tỷ trọng lớn trong vốn hóa thị trường vì vậy mức độ ảnh hưởng của nhóm ngân hàng vẫn duy trì trong năm 2024.

Mã	Lợi nhuận sau thuế 2024	Tăng trưởng tín dụng (%)	Tăng trưởng tiền gửi (%)	NIM (%)	Tỉ lệ CASA (%)	Tỉ lệ nợ xấu (%)	Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (%)	EPS (VND)	BVPS (VND)
VCB	33,853 tỷ đồng	14.2%	8.5%	2.86%	35.0%	0.96%	223.3%	6,053	35,580
CTG	25,475 tỷ đồng	16.6%	13.8%	2.88%	23.9%	1.25%	170.7%	4,719	27,742
BID	25,122 tỷ đồng	16.1%	14.6%	2.33%	19.5%	1.41%	133.7%	3,575	20,192
MBB	22,951 tỷ đồng	27.6%	25.8%	4.07%	38.0%	1.62%	92.2%	4,265	21,135
TCB	21,760 tỷ đồng	21.7%	17.3%	4.21%	35.9%	1.12%	113.9%	3,046	20,583
ACB	16,790 tỷ đồng	19.0%	11.3%	3.60%	22.0%	1.49%	77.9%	3,759	18,685
VPB	15,987 tỷ đồng	22.7%	9.8%	5.82%	13.7%	4.20%	56.2%	1,989	17,886
HDB	13,248 tỷ đồng	28.7%	18.0%	5.21%	11.8%	1.93%	68.7%	3,636	15,524
STB	10,087 tỷ đồng	11.6%	11.0%	3.56%	18.0%	2.40%	68.4%	5,351	29,160
LPB	9,721 tỷ đồng	20.3%	19.3%	3.52%	9.8%	1.57%	83.3%	3,801	16,945
SHB	9,216 tỷ đồng	19.0%	11.7%	3.25%	7.4%	2.64%	65.1%	2,516	15,793
VIB	7,204 tỷ đồng	21.5%	16.8%	3.75%	13.9%	3.51%	50.1%	2,418	14,052
TPB	6,074 tỷ đồng	22.0%	16.6%	3.51%	20.9%	1.52%	81.3%	2,299	14,230
MSB	5,519 tỷ đồng	19.4%	16.8%	3.64%	24.9%	2.65%	64.4%	2,123	14,161
SSB	4,816 tỷ đồng	16.6%	16.2%	3.48%	18.8%	1.89%	82.9%	1,699	12,347
NAB	3,607 tỷ đồng	18.4%	8.9%	3.58%	6.2%	2.33%	52.8%	2,628	14,053
EIB	3,327 tỷ đồng	17.6%	7.1%	2.77%	13.9%	2.53%	42.3%	1,780	13,431
OCB	3,174 tỷ đồng	16.3%	13.1%	3.45%	14.4%	3.17%	47.1%	1,287	12,844
BAB	1,011 tỷ đồng	9.7%	3.4%	2.16%	2.8%	1.24%	97.4%	1,129	13,151
VBB	901 tỷ đồng	15.7%	5.4%	1.92%	4.8%	2.66%	46.0%	1,262	12,187
KLB	887 tỷ đồng	18.2%	11.6%	3.90%	6.4%	1.91%	83.7%	2,430	18,082
VAB	877 tỷ đồng	15.9%	4.1%	2.18%	4.0%	1.31%	72.5%	1,624	16,421
ABB	611 tỷ đồng	0.3%	-9.3%	1.83%	12.1%	3.74%	45.5%	590	13,574
PGB	337 tỷ đồng	17.2%	21.3%	2.62%	14.1%	2.56%	40.5%	802	12,293
BVB	311 tỷ đồng	17.8%	17.9%	2.54%	6.6%	3.09%	45.2%	564	11,153
SGB	79 tỷ đồng	9.3%	3.6%	2.32%	7.8%	2.66%	36.3%	234	12,072
NVB	-5,129 tỷ đồng	29.0%	25.1%	-1.89%	9.5%	19.54%	8.6%	-4,354	5,172

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới



Hong Khanh



khanhnh@vise.com.vn



Sky: HongKhanh



Công ty CP Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931